TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 177/2018/HSST
Ngày 03- 8 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bàn Văn Chanh và bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2018/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng Q**, sinh ngày 17/6/1967, tại M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn) 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1927 và bà Phan Thị L (Đã chết); có 02 vợ, vợ thứ nhất: Nguyễn Thị C (Đã ly hôn), vợ thứ 2 là Lữ Thị L, sinh năm 1982, có 03 con, con lớn 1996, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 01/4/1989 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân, 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản XHCN, 06 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt là 36 (Ba sáu) tháng tù (Đã được xóa án tích).

Ngày 09/3/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Ngày 23/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc (Đã được xóa án tích). Bị bắt, tạm giam từ ngày 02/6/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h giờ ngày 02/6/2018 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại ngã 4 Bảo Tàng, thuộc tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc

Châu kiểm tra hành chính về ma túy với Nguyễn Hồng Q đang điều khiển xe máy nghi có liên quan đến ma túy, Nguyễn Hồng Q đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói ni lon mầu hồng, bên trong đựng 02 viên Methamphetaminne (Hồng phiến) và khai nhận đó là Hồng phiến ma túy tổng hợp của Q mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên ở đầu bản Nà Bó 1, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu với giá 250.000đ, mục đích mua về để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Tạm giữ của Nguyễn Hồng Q 01 xe máy nhãn hiệu Hon da LEAD - BKS 26G1 – 140.10; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU bên trong lắp 02 sim), 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLYG – 116 (Bên trong lắp 02 sim).

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng, đã xác định khối lượng của 02 viên nghi là Methamphetaminne thu giữ của Nguyễn Hồng Q có khối lượng là 0,18 gam. Lấy 01 viên có khối lượng 0,9 gam làm mẫu giám định xác định có phải là ma túy không?. Loại ma túy gì?. Mẫu có ký hiệu Q.

Tại kết luận giám định số 718/KLMT ngày 08/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,9 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được 0,18 gam; Loại chất Methamphetamine.*

Cáo trạng số 133/CT-VKSMC ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Nguyễn Hồng Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,9 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu. 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Hồng Q.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho chị Lữ Thị Ly 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hon da LEAD - BKS 26G1 – 140.10.

Tạm giữ của Nguyễn Hồng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU bên trong lắp 02 sim), 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLYG – 116 (Bên trong lắp 02 sim) để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo thể hiện ngày 02/6/2018 bị cáo đã có hành vi cất giấu 0,18 gam Methamphetamine. Mục đích là để sử dụng cho việc nghiện hút của bản thân.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hồng Q khai nhận do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ vào kết quả giám định, lời nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/6/2018, Nguyễn Hồng Q đã có hành vi cất giấu trái phép 0,18 gam Methamphetamine (Ma túy tổng hợp) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 01/4/1989 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân, 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản XHCN, 06 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt là 36 (Ba sáu) tháng tù. Ngày 09/3/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 23/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tôi Đánh bạc (Tất cả các tiền án đã được xóa án tích). Nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, tiếp tục phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,09 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Hồng Q là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe máy thu giữ với bị cáo, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy đó là của chị Lữ Thị L mua vào tháng 1/2015 trước khi kết hôn với Nguyễn Hồng Q, là tài sản riêng của chị L, việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chị L không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu trả cho chị L để quản lý, sử dụng là đúng pháp luật nên không đề cập việc xử lý.

Tạm giữ của Nguyễn Hồng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU bên trong lắp 02 sim), 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLYG – 116 (Bên trong lắp 02 sim) để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 15 (Mười lăm) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,09 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy.

Tạm giữ của Nguyễn Hồng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU bên trong lắp 02 sim), 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLYG – 116 (Bên trong lắp 02 sim) để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
-VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Đỗ Như Khánh